

Số: 12/2023/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 28 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy:

- Khoản 1 Điều 623 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định thời hiệu khởi kiện về thừa kế: “*Thời hiệu khởi kiện để người thừa kế yêu cầu chia di sản là 30 năm đối với bất động sản, 10 năm đối với động sản, kể từ thời điểm mở thừa kế...*”;

- Ngày 28/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận được Đơn khởi kiện của ông Nguyễn Xuân V yêu cầu Tòa án: Chia di sản thừa kế của cụ Nguyễn Xuân Vân và cụ Đỗ Thị Nghĩa và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện TL đã cấp cho ông Nguyễn Xuân Vĩ và bà Phạm Thị T. Đơn khởi kiện được gửi qua đường bưu điện, xác nhận của bưu cục ngày gửi là ngày 26/3/2022;

- Các đương sự trong vụ án đều thống nhất xác định cụ Đỗ Thị Nghĩa mất năm 1989; theo trích lục khai tử cụ Nguyễn Xuân Vân mất ngày 15/3/1992;

- Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Xuân V xác nhận việc nộp đơn khởi kiện khi đã hết thời hiệu chia di sản thừa kế là vì L do trở ngại khách quan, tuy nhiên ông V không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc nộp Đơn khởi kiện muộn là do trở ngại khách quan hoặc do sự kiện bất khả kháng;

- Bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Xuân Đ, chị Nguyễn Thị PG yêu cầu áp dụng thời hiệu trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án, quyết định giải quyết vụ án và thời hiệu đã hết theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ L số: 150/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc: Tranh chấp chia di sản thừa kế và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân V; địa chỉ: Số 01/1A/325 Tô Hiệu, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Bà Phạm Thị T; địa chỉ: Số 8/11/62 phố Bến Vua, khu 1, Thị trấn TL, huyện TL, thành phố Hải Phòng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân huyện TL; địa chỉ: Khu 2, Thị trấn TL, huyện TL, thành phố Hải Phòng;
- Anh Nguyễn Xuân Đ; địa chỉ: Số 8/11/62 phố Bến Vua, khu 1, Thị trấn TL, huyện TL, thành phố Hải Phòng;
- Chị Nguyễn Thị H; địa chỉ: Tổ 35, khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Chị Nguyễn Thị PG; địa chỉ: Thôn Xuân Lai, xã Bạch Đằng, huyện TL, thành phố Hải Phòng;
- Bà Nguyễn Thị PH, anh Nguyễn Xuân HU và anh Nguyễn Xuân D; cùng địa chỉ: Khu 1, Thị trấn TL, huyện TL, thành phố Hải Phòng;
- Ông Nguyễn Xuân TU; địa chỉ: Số 300/20 tổ 3, khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Khu 1, Thị trấn TL, huyện TL, thành phố Hải Phòng;
- Bà Nguyễn Thị TH; địa chỉ: Khu 5, Thị trấn TL, huyện TL, thành phố Hải Phòng;
- Ông Nguyễn Xuân THO; địa chỉ: Số 286/3B khu phố 4, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh;
- Chị Vũ Thị PG; địa chỉ: Số 8/11/62 phố Bến Vua, khu 1, Thị trấn TL, huyện TL, thành phố Hải Phòng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự trên.
- Về chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản): Ông Nguyễn Xuân V phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) theo quy định; ông Nguyễn Xuân V đã nộp đủ số tiền trên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- Cục THA Dân sự TP. Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thu Hằng

